

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2023/HS-ST

Ngày 05/12/2023

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hoàng Liên và bà Nguyễn Thị Minh Trâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoàn Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Võ Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 176/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

CAO MINH Q (Quậy), sinh năm: 1988 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: **Khu phố F, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận**; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Cao Văn M**, sinh năm: 1957 và bà **Diệp Thị H**, sinh năm: 1958; chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 11/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2023.

Tiền sự: Ngày 12/04/2023, bị **Công an phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận** xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000^d về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Ngày 07/9/2006, bị **Công an phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận** xử phạt vi phạm hành chính số tiền 175.000^d về hành vi đánh người khác.

- Ngày 22/11/2006, bị Công an phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000^d về hành vi đánh người khác.

- Ngày 04/11/2014, bị Công an thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000^d về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/04/2023 và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P – T. (có mặt tại phiên tòa)

* Bị hại: Bà Lê Thị Minh T, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Khu phố F, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. (có yêu cầu xét xử vắng mặt)

* Người làm chứng: Bà Lê Thị Kim H1, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Khu phố C, phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 15/4/2023, Cao Minh Q cùng với Nguyễn Hải D và một số người khác ngồi nhậu tại bờ biển gần Resort Sơn L thuộc khu phố D, phường M, thành phố P - T. Đến khoảng hơn 10 giờ, sau khi nhậu hết rượu D rủ Q đi mua bia về để nhậu tiếp thì Q đồng ý. D điều khiển xe mô tô hiệu SIRIUS biển kiểm soát 85H1-119.82 chở Q đến quán tạp hóa của bà Lê Thị Minh T nằm trên đường H thuộc khu phố F, phường T để mua bia. Tại đây, thấy không có người trông coi, D dừng xe trước quán, ngồi trên xe đợi, còn Q đi vào bên trong quán lấy 01 thùng bia H2 đem ra để lên бага trước của xe mô tô. Sau đó Q tiếp tục đi vào trong quán thì bà T đi ra và hỏi Q mua gì, Q trả lời là mua bia rồi đi vào lấy thêm 01 thùng bia đi ra để trên yên phía sau của xe mô tô. Q hỏi giá 02 thùng bia bao nhiêu thì bà T trả lời là 700.000^d. D đang ngồi trên xe mô tô, kiểm tra thì thấy tiền không đủ để tra. Lúc này, Q vừa ngồi lên sau xe mô tô thì D tăng tốc xe để bỏ chạy. Thấy vậy, bà T lấy tay chụp tay trái của Q để giữ lại, Q hiểu D muốn chiếm đoạt bia của bà T nên đã bắt ngờ hất tay bà T ra để D chở Q cùng bỏ chạy. Sau khi chạy thoát, cả hai chở 02 thùng bia vừa cướp giật được chạy về hướng ngã 5 T rồi đi về lại nơi ngồi nhậu trước đó và cả nhóm nhậu hết 02 thùng bia thì đi về. Ngày 17/4/2023, Cao Minh Q đến Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 55/KL-HĐĐGTS ngày 30/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố P - T kết luận: 02 thùng bia Heineken Silver vào ngày 15/4/2023 có giá 690.000^d (Sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bà **Lê Thị Minh T** trình bày gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bà nhưng vì thấy hoàn cảnh khó khăn nên bà đã cho lại và không yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số: 173/CT-VKSPRTC ngày 24/10/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - **T** truy tố bị cáo **Cao Minh Q** về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – **T** giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo **Cao Minh Q** từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an thành phố P** - **T**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo **Cao Minh Q** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 15/4/2023, **Cao Minh Q** đã cùng với **Nguyễn Hải D** dùng xe mô tô thực hiện hành vi cướp giật 02 thùng bia Heineken Silver trị giá 690.000 đồng của bà **Lê Thị Minh T** tại **khu phố F, phường T, TP . - T**. Vì vậy, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – **T** truy tố về tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra. Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 11/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2023 nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, vì vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Do đó cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử cũng cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với **Nguyễn Hải D**: Quá trình điều tra đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố P – T** ra Quyết định truy nã và Quyết định tách vụ án để xử lý sau là phù hợp.

[7] Đối với xe mô tô biển số 85H1-119.82 là phương tiện mà **Nguyễn Hải D** và bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi cướp giật tài sản, **D** đã đem theo xe bỏ trốn nên Cơ quan điều tra chưa thu giữ được, khi nào thu giữ được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng

hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo **Cao Minh Q (Q1)** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo **Cao Minh Q** (Quậ) 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 17/04/2023.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND TP. PR-TC;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bảo Châu